

Số: 6934/YCBG-BVĐKBN2
V/v đăng tải thông tin yêu cầu báo
giá gói thầu Mua sắm thay thế vật tư
dụng cụ dùng cho phẫu thuật nội soi
(lần 2)

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 07 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Gói thầu: Mua sắm thay thế vật tư dụng cụ dùng cho phẫu thuật nội soi
(lần 2)**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở tổ chức mua sắm gói thầu Mua sắm thay thế vật tư dụng cụ dùng cho phẫu thuật nội soi (lần 2) với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Quyền - Phường Võ Cường - Tỉnh Bắc Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Nga

- Chức vụ: Văn thư

- Số điện thoại: 0222.3821.242

- Địa chỉ email: bvdkbacninh@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Văn thư - Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 - Đường Nguyễn Quyền - Phường Võ Cường - Tỉnh Bắc Ninh.

- Hoặc nhận qua email (bản quét PDF đã có chữ ký, đóng dấu đỏ Công ty và file excel) theo địa chỉ: bvdkbacninh@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 22 tháng 07 năm 2026 đến trước 11h30' ngày 03 tháng 8 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 03 tháng 8 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư dụng cụ yêu cầu chi tiết Bảng sau: Theo Phụ lục đính

kèm

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản vật tư dụng cụ:

- Địa điểm giao hàng: Giao hàng tại Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2, Đường Nguyễn Quyền, Phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh.

- Yêu cầu về bảo hành: Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Không tạm ứng.

- Thanh toán bằng chuyển khoản.

- Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày hoàn tất các thủ tục thanh toán (hóa đơn, biên bản bàn giao và các chứng từ liên quan...) bên mua sẽ chuyển khoản toàn bộ số tiền đã mua hàng hóa cho bên bán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

- Chất lượng hàng hoá mới 100%

- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).... Và các khoản chi phí khác có liên quan, bên mua không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác.

Lưu ý :

- Đề nghị nhà thầu chào rõ tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa .

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh (đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử SYT (đăng tải);
- Phòng TCKT (đăng tải trên HT mạng ĐT Quốc gia);
- Phòng Công nghệ thông tin (đăng tải trên website của BV);
- Lưu VT, HĐXDG.

GIÁM ĐỐC

Hạ Bá Chân

Phụ lục: Yêu cầu về tính năng, yêu cầu kỹ thuật

**Gói thầu: Mua sắm thay thế vật tư dụng cụ dùng cho phẫu thuật nội soi
(lần 2)**

(Kèm theo yêu cầu báo giá số 6934/YCBG-BVĐKBN2 ngày 22/7/2026 của Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2)

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, yêu cầu kỹ thuật (Đối với các kích cỡ cố định, cho phép chào các kích cỡ khác dao động tối đa $\pm 5\%$)	Đơn vị tính	Số lượng
1	Adapter vệ sinh	Adapter vệ sinh dụng cụ mổ nội soi mũi xoang.	Cái	01
2	Bộ tay cắt u bằng quang	- Loại cắt chủ động bằng ngón trỏ. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Bộ	02
3	Bộ vỏ đặt ống soi cắt cỡ 24 Fr	- Cỡ 24 Fr, đầu vát. - Vỏ trong có thể xoay được, đầu vỏ cách điện bằng chất liệu ceramic. - Có đường dẫn dịch vào và ra để tưới rửa liên tục, cơ chế mở khóa nhanh. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Bộ	02
4	Bộ vỏ đặt ống soi cắt cỡ 26 Fr	- Cỡ 26 Fr, đầu vát. - Vỏ trong có thể xoay được, đầu vỏ cách điện bằng chất liệu ceramic. - Có đường dẫn dịch vào và ra để tưới rửa liên tục, cơ chế mở khóa nhanh. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Bộ	02
5	Đầu bít tiêu chuẩn	- Sử dụng với vỏ đặt ống soi cắt loại 24/26 Fr. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Cái	01
6	Dây cáp cao tần đơn cực dùng cho bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến	- Dây cáp cao tần đơn cực dùng cho bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến. - Chiều dài ≥ 3 m. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Cái	02
7	Dây cáp cao tần đơn cực bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng	- Dây cáp cao tần đơn cực bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng. - Chiều dài ≥ 3 m. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
8	Dây cáp lưỡng cực	- Dây cao tần lưỡng cực - Chân cắm đôi cỡ 4 mm. - Chiều dài ≥ 3 m.	Cái	14

		- Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.		
9	Dây dẫn sáng	- Cáp quang dẫn sáng đầu nối thẳng, chịu nhiệt. - Có khóa an toàn - Chiều dài ≥ 2.5 m, cỡ 4.8 mm. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Cái	02
10	Dây cáp cao tần lưỡng cực đầu vuông	- Dây cáp cao tần lưỡng cực đầu vuông. - Chiều dài ≥ 3 m, điện áp đỉnh tối đa 1.5 kVp - Tương thích với dao mô điện hãng Karl Storz.	Cái	02
11	Điện cực cầm máu hình bánh xe	- Điện cực cầm máu đơn cực hình bánh xe. - Đường kính 5 mm, loại dùng nhiều lần. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Cái	15
12	Điện cực cắt đốt hình mũi nhọn	- Điện cực cắt đốt đơn cực hình mũi nhọn. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Cái	03
13	Điện cực cắt đốt hình vòng	- Điện cực cắt đốt đơn cực hình vòng. - Cỡ 24/26Fr. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Cái	50
14	Điện cực phẫu tích và cầm máu	- Que phẫu tích đơn cực, đầu tù. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm, đường kính 5 mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
15	Đục vách ngăn loại hàm én	- Lưỡi cắt dạng chữ V, dài ≥ 16.5 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
16	Forceps mũi, hàm cong lên 45 độ	- Forceps mũi kiểu Blakesley Rhinoforce II. - Hàm cong lên 45 độ, cỡ 2 hoặc tương đương. - Có công vệ sinh, chiều dài làm việc ≥ 13 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
17	Forceps mũi, hàm cong lên 90 độ	- Forceps mũi kiểu Blakesley-Wilde. - Hàm cong lên 90 độ, cỡ 2 hoặc tương đương. - Có thể tháo rời được. - Chiều dài làm việc ≥ 11 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
18	Hàm forceps có răng cưa, cỡ 5mm, dài 36cm	- Hàm forceps kẹp cỡ 5 mm, có răng cưa không gây tổn thương. - Hàm dài 26 mm, hoạt động đơn. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	08

19	Hàm forceps có răng, cỡ 5mm, dài 36cm	- Hàm forceps có khoá, có răng cỡ 5 mm. - Hàm rộng 4.8 mm, dài 14 mm, hoạt động đơn. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
20	Hàm forceps lưỡng cực	- Hàm forceps kẹp lưỡng cực cỡ 5 mm - Bản rộng 3mm. - Chiều dài làm việc ≥ 33 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	20
21	Hàm forceps phẫu tích	- Hàm forceps kẹp và phẫu tích kelly cỡ 5 mm - Hàm dài 22 mm, hoạt động kép. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
22	Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ	- Gồm 3 phần: hộp, khay đục lỗ, nắp đáy. - Kích thước ngoài: (740 x 220 x 130)mm	Cái	08
23	Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ	- Chất liệu nhựa, có đục lỗ, nắp trong suốt, thảm silicone. - Kích thước ngoài: (515 x 235 x 65)mm - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	05
24	Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi	- Dùng cho 1 ống soi. - Chiều dài làm việc ≥ 34 cm. - Có đệm đỡ silicone, có nắp đáy. - Kích thước ngoài: (430 x 65 x 50)mm	Cái	09
25	Kéo cắt sụn cánh lớn	- Kéo cắt vách ngăn, khớp đôi. - Hàm có răng cưa, chiều dài làm việc ≥ 9.5 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
26	Khay bảo quản ống soi	- Khay để làm sạch, khử trùng và lưu trữ một ống soi cứng. - Kích thước bên ngoài (290 x 60 x 50)mm - Chiều dài làm việc ≥ 20 cm.	Cái	06
27	Kìm bấm xoang bướm	- Kìm bấm xoang bướm thẳng, kiểu mảnh. - Đường kính đầu bấm 3.5mm, loại không cắt qua. - Phần trước đầu bấm cố định, phần sau đầu bấm di động. - Đường kính thân 2.5mm - Chiều dài làm việc ≥ 13 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
28	Kìm cắt ngược, vỏ xoay 360 độ	- Kìm cắt ngược kiểu Stammberger. - Vỏ có thể xoay 360 độ, có thể tháo rời.	Cái	01

		- Chiều dài làm việc ≥ 10 cm, sử dụng với adaptor vệ sinh. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.		
29	Kìm đột hàm thẳng	- Đột thẳng cỡ 2 hoặc tương đương. - Loại tháo rời được - Chiều dài làm việc ≥ 11 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
30	Kìm đột răng cửa	- Forceps cắt phẫu thuật mũi kiểu Struycken Rhinoforce II. - Có đầu nối để vệ sinh, chiều dài làm việc ≥ 13 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
31	Kìm kẹp clip polymer nội soi	- Kích thước: + Chiều dài làm việc ≥ 33 cm, đường kính 10 mm. + Chiều dài mũi kìm: 39mm + Độ mở hàm: 15.6mm - Chất liệu: thép không gỉ. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
32	Kìm kẹp kim hàm thẳng	- Kìm kẹp kim hàm thẳng cỡ 5mm, có khóa chốt lẫy. - Chiều dài làm việc ≥ 33 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
33	Lưỡi kéo cong	- Lưỡi kéo cong cỡ 5 mm, - Có răng cưa, hoạt động kép. - Hàm dài 20 mm. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
34	Lưỡi kéo hình móc	- Lưỡi kéo hình móc cỡ 5 mm, hoạt động đơn. - Hàm dài 10 mm. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
35	Lưỡi kéo thẳng	- Lưỡi kéo thẳng cỡ 5 mm, hàm dụng cụ dài 15 mm hoạt động kép. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04

36	Nòng trocar đầu hình kim tự tháp cỡ 11mm	- Nòng trocar cỡ 11 mm, đầu hình kim tự tháp. - Chiều dài làm việc ≥ 10.5 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
37	Nòng trocar đầu hình kim tự tháp, cỡ 6mm	- Nòng trocar cỡ 6 mm, đầu hình kim tự tháp. - Chiều dài làm việc ≥ 10.5 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
38	Nòng trocar đầu sắc	- Nòng trocar cỡ 13.5 mm, đầu sắc nhọn. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
39	Nòng trocar đầu tù cỡ 11mm	- Nòng trocar cỡ 11 mm đầu tù. - Chiều dài làm việc ≥ 10.5 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
40	Nòng trocar đầu tù cỡ 6mm	- Nòng trocar cỡ 6 mm, đầu tù. - Chiều dài làm việc ≥ 10.5 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
41	Nút cao su đầu trocar 11mm	- Nút cao su đầu trocar 11mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	40
42	Nút cao su đầu trocar 6mm	- Nút cao su đầu trocar 6mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	40
43	Ống kính nội soi hướng nhìn 30 độ, đường kính 10mm	- Ống kính nội soi hướng nhìn 30 độ, đường kính 10mm. - Chiều dài làm việc ≥ 31 cm. - Có thể hấp tiệt trùng, sử dụng thấu kính hình gậy. - Đầu ống có bọc saphia chống xước. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	08
44	Ống kính nội soi hướng nhìn 30 độ, đường kính 4 mm	- Ống kính nội soi quang học kiểu Hopkins. - Hướng nhìn 30 độ, đường kính 4 mm. - Chiều dài làm việc ≥ 30 cm. - Có thể hấp tiệt trùng. - Đầu ống có bọc saphia chống xước. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Cái	03
45	Ống thu giảm khẩu kính	- Loại 11/5mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
46	Ống tưới hút bề mặt có van 2 chiều	- Ống tưới hút cỡ 5 mm, bề mặt chống lóa, có van hai chiều. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm.	Cái	04

		- Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.		
47	Ống kính nội soi hướng nhìn 0 độ, đường kính 3mm	- Ống kính nội soi quang học kiểu Hopkins. - Hướng nhìn 0 độ, đường kính 3mm. - Chiều dài làm việc ≥ 14 cm. - Có thể hấp tiết trùng được, thấu kính hình gậy, đầu bọc đá saphia chống xước. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	02
48	Ống kính nội soi hướng nhìn 0 độ, đường kính 4mm	- Ống kính nội soi quang học kiểu Hopkins. - Hướng nhìn 0 độ, đường kính 4mm. - Chiều dài làm việc ≥ 18 cm. - Có thể hấp tiết trùng được, đầu ống soi bọc saphia chống xước. - Thấu kính hình gậy, có thể hấp tiết trùng. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	02
49	Ống kính nội soi hướng nhìn 70 độ, đường kính 4mm	- Ống kính nội soi quang học kiểu Hopkins. - Hướng nhìn 70 độ, đường kính 4mm. - Chiều dài làm việc ≥ 18 cm. - Thấu kính hình gậy, đầu bọc đá saphia chống xước. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	02
50	Panh cá sấu	- Panh vi phẫu thanh quản, hàm cá sấu hoạt động đơn - Chiều dài làm việc ≥ 23 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
51	Panh tam giác quay trái	- Panh tam giác vi phẫu thanh quản kiểu Kleinsasser. - Loại không khóa, hàm có răng cưa. - Chiều dài làm việc ≥ 23 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang hãng Karl Storz.	Cái	01
52	Que nhọn	Que nhọn kiểu Wullstein, cong trung bình, dài ≥ 16.5 cm	Cái	01
53	Que phẫu tích đơn cực hình chữ L	- Que phẫu tích đơn cực hình chữ L. - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm, cỡ 5 mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
54	Tay cầm bằng nhựa, có khóa	- Tay cầm bằng nhựa kiểu Clickline, có khóa. - Có chân cầm đốt điện đơn cực. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	40

55	Tay cầm bằng nhựa, không khóa	- Tay cầm bằng nhựa kiểu Clickline, không khóa. - Có chân cắm đốt điện đơn cực. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	18
56	Tay cầm có chân cắm đốt điện cầm máu lưỡng cực	- Tay cầm kiểu Take-Apart. - Có chân cắm đốt điện cầm máu lưỡng cực. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	06
57	Van đa chức năng cỡ 11mm	- Có thể mở tự động hoặc thủ công. - Cỡ 11 mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	28
58	Van đa chức năng cỡ 13.5mm	- Có thể mở tự động hoặc thủ công. - Cỡ 13.5 mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
59	Van đa chức năng cỡ 6mm	- Có thể mở tự động hoặc thủ công. - Cỡ 6 mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	18
60	Vỏ ngoài dụng cụ cỡ 5mm	- Vỏ ngoài cách điện. - Có đầu tưới để vệ sinh cỡ 5 mm - Chiều dài làm việc ≥ 36 cm. - Chất liệu kim loại được phủ lớp cách điện - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	58
61	Vỏ ngoài lưỡng cực	- Vỏ ngoài kẹp lưỡng cực kiểu Take-Apart, cỡ 5 mm - Chiều dài làm việc ≥ 33 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	06
62	Vỏ trocar kim loại cỡ 11mm	- Vỏ trocar kim loại, cỡ 11 mm, - Có khóa kiểu Luer, đầu vát chéo. - Chiều dài làm việc ≥ 10.5 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	08
63	Vỏ trocar kim loại cỡ 6mm	- Vỏ trocar kim loại, cỡ 6 mm. - Có khóa kiểu Luer, đầu vát chéo. - Chiều dài làm việc ≥ 10.5 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	08
64	Vỏ trocar kim loại, cỡ 13.5 mm	- Vỏ trocar kim loại, cỡ 13.5 mm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.	Cái	04
65	Vỏ trong lưỡng cực	- Vỏ trong kẹp lưỡng cực kiểu Take-Apart, cỡ 5 mm.	Cái	06

		- Chiều dài làm việc ≥ 33 cm. - Tương thích với bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hãng Karl Storz.		
66	Xi lanh hút mảnh cắt	- Xi lanh hút mảnh cắt kiểu Reiner-Alexander. - Dung tích 150 ml. - Tương thích với bộ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến hãng Karl Storz.	Cái	02

Mẫu báo giá
Gói thầu Mua sắm thay thế vật tư dụng cụ dùng cho phẫu thuật nội soi (lần 2)

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các loại vật tư, hoá chất, thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	STT theo yêu cầu báo giá	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Hãng sản xuất	Đặc tính kỹ thuật, thông số kỹ thuật	Mã HS	Nước sản xuất	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Thành tiền	Thuế suất
1		Hàng hoá A										
2		Hàng hoá B										
n		...										

Hãng sản xuất, nhà cung cấp: Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về mã HS, tính năng, thông số kỹ thuật, hợp đồng tương tự hoặc các tài liệu liên quan của thiết bị y tế (nếu có)

2. Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có)....và các khoản chi phí khác có liên quan, bên mua không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác.

3. Hàng hóa mới 100%, bàn giao tại đơn vị sử dụng. Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu.

4. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 03/8/2026

5. Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))